

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Trường Tiểu học Trường Xuân 1

1. Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Trần Thị Phương Liên	05/10/1988	Trường Tiểu học Trường Xuân 1	Giáo viên	ĐHSP GDTH	100%

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến

“Giải pháp nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp Bốn/2 Trường Tiểu học Trường Xuân 1, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp”.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: “không”

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: Từ ngày 05 tháng 09 năm 2023

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

*6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:*

*a. Thực trạng*

Đầu năm học này tôi được nhà trường phân công chủ nhiệm lớp Bốn/2 Trường Tiểu học Trường Xuân 1, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Lớp có tổng số 32 học sinh. Trong đó có một số em ở ngoài địa bàn xã, nên hạn chế trong việc đi lại. Đa phần kinh tế gia đình học sinh còn nhiều khó khăn, tỷ lệ học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo khá cao. Ở bậc Tiểu học, để học tốt các môn học khác thì bản thân các em trước tiên phải học tốt môn Tiếng Việt.

Đối với học sinh lớp Bốn, khi học phần đọc các em được làm quen và tiếp xúc với nhiều loại văn bản nghệ thuật khác nhau: văn xuôi, thơ, truyện,... với số lượng chữ khá nhiều và yêu cầu tốc độ đọc cũng tương đối cao. Hơn thế nữa, việc rèn đọc và cảm thụ bài đọc là hai yếu tố có quan hệ mật thiết, gắn bó và hỗ trợ lẫn nhau trong phần đọc. Cảm thụ tốt giúp các em tìm hiểu, phát hiện được

*PL*

giọng đọc phù hợp cho bài đọc. Từ đó, các em sẽ đọc được một cách hay và diễn cảm bài đọc. Ngược lại, đọc diễn cảm không tốt sẽ gây khó khăn và ảnh hưởng không nhỏ đối với việc cảm thụ văn học. Xuất phát từ những vấn đề trên, tôi đã mạnh dạn đưa ra sáng kiến: “Giải pháp nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp Bốn/2 Trường Tiểu học Trường Xuân 1, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp”

\* *Bảng 1- Bảng số liệu về kỹ năng đọc diễn cảm của học sinh đầu năm học*

2023 – 2024

Thời điểm và so sánh	Tổng số	Các nội dung đánh giá kỹ năng đọc của học sinh					
		Đọc diễn cảm		Đọc lưu loát		Đọc đúng từ, đọc chậm, không ngắt, nghỉ hơi.	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Đầu năm	32	04	12,5	18	56,25	10	31,25

b) *Những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp khi thực hiện*

\* **Thuận lợi:** Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, sáng tạo luôn chỉ đạo việc dạy của tôi và việc học của học sinh nghiêm túc. Giáo viên trong trường luôn nhiệt tình trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, hỗ trợ lẫn nhau cùng thực hiện tốt công tác được phân công. Học sinh phần lớn đều cố gắng học tập. Các em có nề nếp, ý thức học tập tốt, biết vâng lời kính trọng thầy cô giáo, tham gia đầy đủ các hoạt động ngoài giờ lên lớp và các phong trào thi đua do lớp, trường tổ chức. Đa số phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con em mình, phối hợp tốt với tôi trong công tác giáo dục học sinh.

\* **Khó khăn:** Qua thực tế giảng dạy và nghiên cứu khảo sát chất lượng phần đọc của học sinh lớp Bốn/2 bản thân nhận thấy: Một số học sinh mới chỉ ở mức độ đọc đúng, đọc trơn. Có em chẳng cần quan tâm mình có đọc diễn cảm bài thơ, bài văn đó không mà chỉ đọc to, đọc nhanh là được. Học sinh thực hiện phần đọc diễn cảm chưa tốt. Các em đọc đều đều chưa đúng giọng của bài, chưa biết thay đổi giọng đọc ở từng đoạn để phù hợp nội dung tâm trạng nhân vật.

\* **Nguyên nhân:** Qua nghiên cứu thực tế giảng dạy và qua dự giờ đồng nghiệp tôi nhận thấy một số nguyên nhân: Bản thân tôi chưa thường xuyên rèn đọc, rèn phát âm những phụ âm sai. Hơn nữa, khi các em đọc bài tôi thường chú ý đến học sinh đọc đúng, chưa quan tâm đến học sinh đọc hay, đọc diễn cảm. Bản

thân chưa thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh về việc hướng dẫn các em luyện đọc.

## 6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp: “Giải pháp nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp Bốn/2 Trường Tiểu học Trường Xuân 1, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp”. Nhằm giúp học sinh nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm, cảm thụ được cái hay, cái đẹp, sự trong sáng của Tiếng Việt. Từ đó, khơi gợi hứng thú học tập, tinh thần hăng say tìm tòi, ham học hỏi của học sinh đối với phần đọc nói riêng và môn Tiếng Việt nói chung. Giúp học sinh có đầy đủ điều kiện để học tập tốt hơn ở phần đọc, góp phần nâng cao chất lượng học tập môn Tiếng Việt và hỗ trợ học tốt các môn học khác.

### b) Tính mới của giải pháp

Qua thực tế giảng dạy ở lớp Bốn/2 cũng như sự rút kinh nghiệm từ bản thân và học hỏi đồng nghiệp tôi thấy: Để nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh thì bản thân tôi cần phải thay đổi, phải vận dụng những phương pháp, hình thức mới để hướng dẫn các em. Dưới đây là một số tính mới của giải pháp nhằm giúp các em nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm tốt hơn:

#### \* Giải pháp 1: Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức

- Trước hết muốn rèn cho học sinh đọc thành tiếng đúng thì tôi phải đọc hay (đọc diễn cảm). Để đạt được yêu cầu trên thì tôi phải rèn luyện bản thân mình đọc đúng, đọc hay. Không cho phép tôi dạy đọc mà lại đọc chưa chuẩn. Trước khi soạn bài tôi phải đọc bài nhiều lần, cảm thụ tác phẩm và đọc thể hiện được cảm xúc của tác giả khi viết bài văn đó. Dành thời gian cho việc nghiên cứu, soạn bài và thiết kế các hoạt động cụ thể của tôi ở từng đoạn của bài. Tôi phải chú ý đến khâu rèn đọc cho học sinh, chú ý đến đối tượng học sinh đọc chậm, nhất là hoạt động luyện đọc trong kế hoạch bài dạy. Bản thân phải nên sửa, rèn dứt điểm cho học sinh phát âm sai ở từng cặp phụ âm mà em đó hay phát âm sai hoặc đọc chưa đúng.

- Không ngừng tìm tòi, học hỏi và thường xuyên thay đổi các phương pháp, hình thức dạy phù hợp để rèn cho học sinh kỹ năng đọc đúng, đọc hay. Chú trọng việc rèn đọc cho học sinh trong các giờ học.

- Bên cạnh sự nghiên cứu và chuẩn bị chu đáo của tôi, học sinh cũng cần có sự nghiêm túc, cố gắng học tập để đạt được các yêu cầu:

+ Biết cách đọc phù hợp với các loại văn bản khác nhau (nghệ thuật, hành chính, khoa học, báo chí,...). Biết đọc một màn kịch hoặc một vở kịch ngắn có giọng đọc phù hợp với nhân vật và tình huống kịch.

+ Biết đọc diễn cảm một bài thơ, một đoạn văn.



- + Đọc thầm với tốc độ nhanh.
- + Biết tìm ý, tóm tắt, chia đoạn, rút ra dàn ý của bài.
- + Nhận ra các mối quan hệ giữa các nhân vật, sự kiện trong bài.
- + Biết đánh giá nhân vật chi tiết và ngôn ngữ trong bài đọc.

- Học sinh cần luyện đọc và nghiên cứu bài trước khi đến lớp, bởi lẽ có đọc trước bài ở nhà học sinh mới biết được từ nào khó đọc hay sai để đến lớp khi tôi hướng dẫn học sinh tự sửa chữa và tự phát hiện ra tại sao mình đọc chưa đúng và tại sao mình đọc chưa hay.

- Học sinh thường xuyên rèn đọc đúng ở bất kỳ một văn bản nào nói chung hay trong các tiết đọc nói riêng. Cần có sự ham thích đọc và có ý thức tự rèn luyện đọc để có thể đọc đúng, đọc nhanh và dần đọc tốt.

### \* Giải pháp 2: Rèn kĩ năng đọc đúng

Để học sinh có khả năng đọc hay (đọc diễn cảm) thì trước hết các em cần phải đọc đúng được văn bản. Chính vì thế trong quá trình học sinh đọc, tôi cần lưu ý và sửa cách đọc, cách phát âm của các em sao cho đúng, cho chuẩn thì mới rèn cho các em kĩ năng đọc diễn cảm tốt.

- Rèn phát âm đúng những tiếng, từ có phụ âm đầu hay nhầm lẫn *d – r – gi; s – x; ch – tr* và dấu thanh:

Những tiếng, những từ có chứa các phụ âm này thường là những từ khó đối với học sinh cho nên trong bước rèn đọc đúng cho học sinh. Tôi hướng dẫn các em đọc thầm toàn bài để tự phát hiện ra những tiếng, từ mà học sinh cảm thấy khó có trong bài. Tôi dạy học lấy học sinh làm trung tâm, vậy nên trong quá trình đọc tôi để các em tự phát hiện ra những tiếng, từ khó đọc. Từ đó, tôi có thể phát hiện ra các em gặp khó khăn ở đâu để tìm ra hướng phù hợp và giúp các em khắc phục.

Tôi thấy đây không chỉ là những lỗi của các em học sinh khi đọc, khi nói mà cả nhân dân địa phương nơi đây cũng hay nhầm lẫn như vậy. Do vậy trong một giờ học, một tuần học thậm chí cả một tháng ta cũng không thể sửa ngay cho các em tất cả các loại lỗi. Tôi đặt ra cho mình kế hoạch sẽ tiến hành rèn cho các em liên tục trong các tiết học (Đó là những cặp phụ âm *s – x, ch – tr* do thói quen thường phát âm nhẹ, không cong lưỡi...) nhưng sau đó phải thường xuyên rèn trong khi nói và khi đọc, khi viết có như thế mới trở thành thói quen nói đúng, viết đúng được.

- + Đối với những phụ âm **tr/ch** tôi hướng dẫn các em phát âm như sau:

Phụ âm **ch**: là âm tắc vang nên khi phát âm đầu lưỡi thẳng. Phụ âm **tr**: là phụ âm sát vang nên khi phát âm đầu lưỡi cong, vòm miệng trên hơi thoát ra ngoài.

Tôi làm mẫu hai lần, sau đó cho học sinh khá phát âm, gọi học sinh hay nhầm lẫn về phụ âm này tập phát âm. Lưu ý nên cho các em phát âm cá nhân để dễ phát hiện những em phát âm sai để sửa; tiếp theo cho học sinh đọc tiếng khó có chứa phụ âm **tr**.

+ Tương tự như trên, tôi cũng hướng dẫn cách đọc, phân biệt các cặp **gi/ r /d** và **s/x** cùng với các vần, tiếng khó để học sinh đọc đúng, chính xác. Để học sinh có được thói quen phát âm đúng tôi yêu cầu học sinh phát âm và đọc theo kiểu đối nhau: đó là **ch/tr**: sớm trưa/ chưa tan; **s/x**: sớm trưa/ xóm làng...

+ Đưa ra cách rèn như vậy, tôi muốn cho học sinh có phản ứng nhanh nhạy để tìm ngay được cách đọc đúng những từ có chứa các cặp phụ âm hay nhầm lẫn.

Bên cạnh hướng dẫn học sinh đọc đúng âm, vần như trên tôi còn luyện cho học sinh đọc đúng dấu thanh.

Học sinh bậc Tiểu học vẫn còn có em chưa phát âm đúng, đọc đúng dấu thanh do nhiều yếu tố mang lại. Các em còn phát âm sai ở dấu thanh như thanh ngã và thanh hỏi.

Cách tiến hành rèn đọc đúng cho học sinh của tôi như sau:

+ Dấu ngã khi đọc thì há to miệng ra, lưỡi và cuống họng khi phát âm để võng xuống và đẩy vào phía trong, hơi kéo dài khi đọc.

+ Dấu hỏi thuộc thanh ngang, thuộc âm vực thấp. Dấu hỏi xuất hiện trong tất cả các âm tiết không phải là âm khép, khi đọc không kéo dài như thanh ngã.

+ Để học sinh có kỹ năng đọc phân biệt hai dấu thanh này tôi cho học sinh luyện đọc đi đọc lại nhiều lần.

Rèn cho học thói quen đọc đúng những từ có các phụ âm và dấu thanh mà học sinh hay nhầm lẫn là một việc làm không đơn giản. Do vậy theo tôi trong tất cả các giờ học và trong bất kỳ hoàn cảnh giao tiếp nào tôi sẽ giúp các em sửa ngay có như thế mới giải quyết được vấn đề. Đến nay, theo kết quả khảo sát lại thì mức độ sai những từ có phụ âm hay nhầm lẫn như đã nêu ra ở trên đã giảm rõ rệt.

- Rèn đọc đúng câu, đoạn:

Khi hướng dẫn học sinh đọc một văn bản, thông thường tôi hướng dẫn, gợi ý hoặc “tạo tình huống” để học sinh nhận xét, giải thích, tự tìm ra cách đọc đúng, đọc diễn cảm. Khi học sinh đã đọc đúng từ ngữ, tôi hướng dẫn cho học sinh luyện đọc câu, đoạn bằng cách để các em tự phát hiện chỗ cần ngắt hơi, nghỉ hơi trong câu (câu dài và cả những câu ngắn). Việc làm này không những giúp các em dễ dàng tìm ra cách đọc đúng câu, đoạn, biết cách ngắt hơi, nghỉ hơi, làm chủ tốc độ đọc của mình, mà còn tăng khả năng diễn tả nội dung, tình cảm của bài đọc, giúp học sinh có khả năng đọc tốt hơn, rành mạch, lưu loát hơn.



Đối với các lớp 1,2,3 việc đọc mẫu thường do giáo viên đảm nhiệm. Đến lớp 4 kỹ năng đọc của học sinh đã được nâng cao, nhiều học sinh có thể đọc đạt tới trình độ chuẩn trong những trường hợp nhất định.

+ Đối với các bài văn xuôi:

Mỗi đoạn gọi 1 học sinh hoàn thành tốt đọc. Gọi học sinh nhận xét bạn và đọc lại chú ý đọc ngắt nghỉ những cụm từ trong những câu văn dài trong bài văn xuôi.

Sau khi học sinh phát hiện câu dài, tôi ghi bảng phụ hoặc chiếu lên màn hình rồi gọi 2, 3 em đọc. Các em khác nhận xét bạn ngắt nghỉ đúng chưa, ngắt hơi, nghỉ hơi sau với những tiếng nào, em có đồng ý không? Mời em đó đọc lại. Học sinh đọc và ngắt hoặc nghỉ hơi để các bạn khác nhận xét bổ sung và tôi thống nhất cách đọc.

Đối với những em đọc còn chậm tôi chú ý cho các em đó đọc nhiều hơn. Hôm nay đọc một câu, ngày mai đọc hai câu, và tăng dần số câu. Các em khác chú ý nghe nhận xét bổ sung bạn đọc. Nếu bạn vẫn đọc sai tiếp tục cho em đó đọc. Trong khi đọc nói tiếp đoạn kết hợp đặt câu hỏi gợi ý để các em trả lời hiểu những từ được chú thích trong bài để học sinh hiểu nghĩa của từ.

+ Đối với các bài thơ:

Đọc đúng trong bài thơ không những phát âm đúng phải biết ngắt nghỉ theo nhịp thơ, nhấn giọng các từ ngữ. Khi đọc cần ngắt nhịp 2/3 hay 3/4 hay 4/4 ... Gọi học sinh đọc các khổ thơ cho các em nhận xét ngắt nhịp đúng chưa, ngắt nhịp ở những tiếng nào. Tôi ghi khổ thơ vào bảng, giấy để học sinh nói cách ngắt nhịp, nhận xét bổ sung, tôi thống nhất.

Ngoài ra không những tôi luyện cho học sinh đọc ngắt đúng nhịp thơ tôi còn rèn cho học sinh biết đọc ngắt dòng đúng.

- Rèn đọc đúng ngữ điệu, cao độ, cường độ, ... của giọng đọc:

Khi học sinh đã được đọc đúng, biết ngắt hơi, nghỉ hơi đúng chỗ, tôi hướng dẫn học sinh nhận ra muốn thể hiện được cảm xúc của bài đọc thì đọc đúng không là chưa đủ mà các em còn phải biết làm chủ giọng đọc của mình sao cho đúng ngữ điệu, cao độ, cường độ, trường độ, âm sắc, ... phù hợp với từng loại câu (câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến, ... ) nhằm diễn tả đúng nội dung của bài.

- Rèn đọc nhanh (đọc lưu loát, trôi chảy):

Trên cơ sở học sinh đã đạt được yêu cầu đọc đúng văn bản, tôi sẽ chuyển sang yêu cầu học sinh đọc nhanh. Tuy nhiên, đọc nhanh không có nghĩa là đọc lướt thoáng, đọc để cho người nghe kịp hiểu được. Có những học sinh hiểu lầm đọc càng nhanh càng giỏi nên đọc quá nhanh mà vô tình không đúng, không phù hợp với yêu cầu đọc của bài.

Tôi cần hướng dẫn học sinh làm chủ tốc độ bằng cách đọc trước để học sinh đọc theo tốc độ đã định. Tôi phải biết theo dõi tốc độ của học sinh và biết giữ nhịp đọc, điều chỉnh bằng lệnh. Tôi xác định tốc độ đọc bằng cách đếm số tiếng trong bài, dự kiến thời gian đọc trong bao lâu.

Chú ý tốc độ đọc còn phụ thuộc vào độ khó của bài đọc và thể loại văn bản. Những bài có nội dung khó hiểu cần đọc chậm hơn những bài có nội dung đơn giản. Thơ cần đọc chậm hơn các văn bản văn xuôi.

Đọc lưu loát đòi hỏi yêu cầu cao hơn đọc đúng. Đọc lưu loát phải đạt yêu cầu về tốc độ, không ê - a, ngắt ngứ. Tốc độ nhanh chỉ thực hiện được khi đã đọc đúng. Khi đọc phải chú ý xác định tốc độ để người nghe kịp thời hiểu được chứ không phải đọc nhanh, đọc lướt thoáng. Bởi vậy, tôi cần hướng dẫn học sinh làm chủ tốc độ bằng cách đọc mẫu để học sinh đọc thầm theo. Ngoài ra, tôi còn cần dùng nhiều biện pháp đọc tiếp nối, đọc nhẩm có sự kiểm tra giám sát của tôi, của bạn để điều chỉnh tốc độ đọc.

### **\* Giải pháp 3: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu từ ngữ, nội dung nghệ thuật của bài đọc để nâng cao khả năng đọc diễn cảm**

Như đã trình bày, việc đọc hiểu, cảm thụ tác phẩm có mối liên hệ chặt chẽ và hỗ trợ cho việc đọc diễn cảm. Chính vì thế, trong các tiết đọc việc hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài là nhằm mục đích trau dồi kĩ năng đọc – hiểu, nắm bắt thông tin, góp phần nâng cao năng lực cảm thụ văn học, tạo cơ sở cho học sinh đọc diễn cảm. Việc đọc diễn cảm chỉ được tiến hành tốt nhất khi học sinh đã thật sự hiểu cặn kẽ, hiểu thấu đáo bài đọc. Để hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài nhằm nâng cao năng lực đọc diễn cảm, ngay từ khi hướng dẫn học sinh tiếp cận văn bản tôi cần hướng dẫn học sinh hiểu:

#### *- Hiểu nghĩa của từ ngữ:*

Giải nghĩa từ trong bài đọc giúp học sinh hiểu nội dung, ý nghĩa bài đọc. Việc hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghĩa một số từ ngữ trong ngữ cảnh cụ thể (từ ngữ được chú giải trong sách giáo khoa, từ ngữ phổ thông mà học sinh địa phương chưa quen, từ ngữ quan trọng giúp học sinh hiểu nội dung bài,...) nếu được thực hiện nhẹ nhàng, đúng lúc, đúng chỗ kết hợp với luyện đọc sẽ có tác dụng góp phần nâng cao kĩ năng đọc – hiểu, giúp học sinh đọc tốt hơn, nâng cao khả năng hiểu bài và vận dụng vào giọng đọc của mình có hiệu quả tốt hơn.

#### *- Hiểu nghĩa nội dung, nghệ thuật của văn bản:*

+ Cảm nhận hình ảnh: Một trong những đặc điểm của văn bản nghệ thuật là giàu hình ảnh. Vì vậy khi dạy đọc, tôi thường hướng đến một số câu hỏi để học sinh có thể cảm nhận được hình ảnh trong bài đọc từ đó học sinh dần dần nhận biết, xác định được những hình ảnh gợi ra trong đoạn văn, đoạn thơ từ đó phát

triển trí tưởng tượng của học sinh, hình thành và phát triển khả năng cảm thụ hình tượng văn học và giúp giọng đọc của học sinh biểu cảm hơn.

+ Nhận biết nhân vật, chi tiết, các biện pháp nghệ thuật tu từ: Việc luyện cho học sinh biết nhận xét nhân vật, chi tiết, biện pháp nghệ thuật sẽ phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Qua đó, học sinh biết bộc lộ cách hiểu, cách nghĩ, cách cảm, cách đánh giá của mình về nhân vật, về những chi tiết, nghệ thuật tu từ làm nên cái hay, cái đẹp của tác phẩm. Từ đó học sinh sẽ đọc tốt hơn.

#### \* Giải pháp 4: Tăng cường luyện đọc diễn cảm

Sau khi học sinh đã được hướng dẫn cách đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn; biết ngắt, nghỉ hơi hợp lí; được nghe tôi đọc mẫu; được tôi hướng dẫn tìm hiểu nội dung, nghệ thuật của bài. Tôi cần căn cứ vào nội dung, phong cách văn bản để dẫn dắt, gợi mở, hướng dẫn học sinh tìm ra cách đọc, tập thể hiện bằng giọng đọc của mình, bước đầu ý thức được cách đọc, nhằm diễn tả nội dung bài thông qua giọng đọc một cách có hiệu quả nhất.

Đọc diễn cảm là một yêu cầu đọc thành tiếng đặt ra khi đọc những văn bản có các yếu tố của ngôn ngữ văn chương. Đó là khả năng làm chủ được ngữ điệu, làm chủ các thông số âm thanh như tốc độ, chỗ ngừng giọng, cường độ, độ cao... để biểu đạt đúng ý nghĩa và tình cảm mà tác giả đã gửi gắm trong bài đọc, đồng thời thể hiện sự thông hiểu, cảm thụ của người đọc đối với tác phẩm. Đọc diễn cảm thể hiện năng lực đọc ở trình độ đọc cao và chỉ thực hiện được trên cơ sở đọc đúng và đọc lưu loát.

Để luyện đọc diễn cảm, cần làm các công việc sau:

- Học sinh làm quen với toàn tác phẩm, xác định giọng chung của cả bài.

- Tôi tổ chức cho học sinh đàm thoại, nhận ra thể loại văn bản, hiểu ý đồ của tác giả, thảo luận với học sinh để xác định giọng đọc chung của cả bài. Về thể loại, nếu đọc thơ phải chú ý tính nhịp điệu của ngôn ngữ thơ ca, tức là truyền đạt được chất nhạc của thơ, thể hiện được sự luân chuyển, nhịp nhàng giữa các dòng thơ. Đồng thời học sinh cần tránh cách đọc dừng lại máy móc ở cuối mỗi dòng thơ, không chú ý đến nghĩa tiếp nối của dòng trước và dòng sau. Có nhiều học sinh có thói quen đọc đều đều như đếm từng tiếng một. Đọc văn xuôi thì điều quan trọng là cho thấy sự vận động tư tưởng của tác giả.

- Nội dung chính của bài đọc (trong phần đọc hiểu đã trình bày) sẽ giúp học sinh xác định giọng đọc chung của cả bài: nhẹ nhàng, tha thiết, vui tươi, ngợi ca, mạnh mẽ, trầm lắng, buồn thương,...; nhịp điệu của bài: nhanh, hơi nhanh, hơi chậm, chậm,...

- Học sinh tập luyện để thể hiện giọng đọc của từng câu, đoạn, bài.



Đọc diễn cảm là một yêu cầu rất quan trọng đối với học sinh lớp 4 nói chung và học sinh lớp 4/2 nói riêng. Song song với việc ngắt nhịp, tôi cần hướng dẫn cho học sinh nắm được cách đọc từng câu, đoạn, bài. Tùy theo từng đoạn mà có giọng đọc sao cho phù hợp như: vui, buồn, giận dữ, nghiêm trang, nhanh hay chậm... Giọng đọc phải phù hợp với nội tâm nhân vật trong đoạn hội thoại, biết nhấn giọng ở một số từ gợi tả, gợi cảm. Tôi không nên quá áp đặt sẵn cách đọc cho học sinh mà phải gợi mở để học sinh phát hiện ra cách đọc phù hợp nhất.

#### **\* Giải pháp 5: Tổ chức cho học sinh luyện đọc diễn cảm theo cặp, theo nhóm**

Việc tổ chức cho học sinh luyện đọc theo cặp, nhóm sẽ tạo cơ hội cho từng cá nhân học sinh được luyện đọc nhằm phát huy năng lực cá nhân. Qua đó, học sinh sẽ được đọc cho bạn nghe và nghe bạn đọc để cùng chia sẻ kinh nghiệm đọc, học tập cách đọc của bạn, giúp bạn sửa cách đọc, thi đua nhau trong học tập. Thành lập nhóm bạn giúp đỡ nhau về học tập cũng là cách để nâng cao khả năng đọc diễn cảm của các em. Đồng thời cũng giúp tôi phát hiện những học sinh đọc tốt để khuyến khích, động viên và những học sinh đọc chưa tốt để có kế hoạch giúp đỡ, rèn luyện. Tâm lí của học sinh Tiểu học là thích được làm việc theo cặp, theo nhóm, theo tổ và thích được thi đua, được khen,...

Vì vậy, tôi cần căn cứ vào mục đích, yêu cầu, nội dung của tiết dạy để tổ chức học sinh hoạt động luyện đọc theo cặp, nhóm hay tổ một cách phù hợp nhằm đem lại hiệu quả thiết thực nhất.

#### **\* Giải pháp 6: Khuyến khích, biểu dương học sinh**

Trong các giờ học phần đọc tôi luôn sử dụng linh hoạt các hình thức tuyên dương học sinh, như nhận xét, tuyên dương trước lớp bằng những tràng pháo tay động viên, phần thưởng nhỏ (bút, tập, kẹo, bánh...) đối với những em đọc tốt, có nhiều tiến bộ để giúp các em thoải mái và hứng thú hơn, từ đó các em tích cực tham gia vào các hoạt động học tập.

Ngoài ra, để giúp học sinh đọc tốt tôi còn phát động phong trào rèn đọc ở mọi lúc, mọi nơi và thông qua các môn học khác.

#### **7. Khả năng áp dụng của giải pháp:**

Các giải pháp này có thể nghiên cứu và dễ dàng thực hiện đối với học sinh các khối lớp, tùy theo tình hình học sinh của mình mà giáo viên có thể vận dụng và thay đổi phương pháp, hình thức sao cho phù hợp. Thông qua việc vận dụng các giải pháp sẽ góp phần khơi gợi hứng thú học tập của học sinh, giúp các em nâng cao khả năng học tập và ham muốn tìm tòi, học hỏi nhiều hơn.

#### **8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:**

Với những việc làm trên, học sinh lớp tôi đã có sự tiến bộ rõ rệt. Tôi đã tiến hành khảo sát lần 2 vào giữa học kì 2 năm học 2023 – 2024 và thu được kết quả như sau:

\* Bảng 2 - Bảng số liệu về kĩ năng đọc diễn cảm của học sinh từ đầu năm học đến giữa học kì 2 năm học 2023 – 2024.

Thời điểm và so sánh	Tổng số	Các nội dung đánh giá kĩ năng đọc của học sinh					
		Đọc diễn cảm		Đọc lưu loát		Đọc đúng từ, đọc chậm, không ngắt, nghỉ hơi.	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Đầu năm	32	04	12.5	18	56,25	10	31,25
Giữa học kì 2	32	10	31.25	14	43.75	08	25
So sánh đầu năm đến giữa học kì 2	32	Tăng 6	18.75	Giảm 4	12.5	Giảm 2	6.25

Dựa vào bảng số liệu trên cho thấy qua quá trình thực hiện các biện pháp nêu trên vào việc rèn đọc diễn cảm cho học sinh, tôi thấy các em học sinh có chuyển biến rõ rệt, có ý thức cao trong học tập và rèn luyện, biểu hiện cụ thể như sau:

- Phát âm đúng ngữ âm theo phương ngữ, phân biệt được âm, vần, phát âm gắn chặt với chính tả. Đọc rõ ràng, đủ to, lưu loát, trôi chảy, liền từ, liền cụm từ, biết ngắt nghỉ đúng dấu câu với thời gian nghỉ hợp lý. Biết đọc theo điệu ngữ từng loại câu theo (câu kể, câu cảm, câu khiến,...)

- Đọc diễn cảm:

+ Biết nhấn mạnh những từ ngữ gợi tả, gợi cảm trong câu văn, nhấn giọng (cao hay thấp) các tiếng gieo vần trong thơ.

+ Tuỳ theo nội dung bài hoặc đoạn văn mà có giọng đọc phù hợp, linh hoạt: buồn, vui, trang nghiêm,...

+ Biết đọc phân biệt lời tác giả với lời nhân vật.

+ Trong bài có nhiều nhân vật, các em đã biết căn cứ vào tính cách của từng nhân vật để chuyển giọng đọc phù hợp, diễn biến nội dung bài.

9. Những thông tin cần được bảo mật: “Không”.



## 10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Bên cạnh, khi áp dụng các giải pháp tôi cần lưu ý những điều kiện sau:

- Giao tiếp với học sinh:

+ Là giáo viên Tiểu học, tôi luôn phải mẫu mực trước học sinh, đối xử công bằng với học sinh, luôn phải động viên, khích lệ, thông cảm, chia sẻ và tin là trẻ sẽ thành công. Không nên phê bình trước những lỗi nhỏ của học sinh như: lỗi phát âm, những cách hiểu sai khi đọc, những lỗi tưởng như lạ kỳ đối với người lớn nhưng lại bình thường với trẻ.

+ Tạo mối quan hệ gần gũi là thể hiện sự quan tâm đối với các em, tiếp xúc tìm hiểu những lỗi mà các em thường mắc phải khi đọc nhằm để động viên, tìm ra cách giải quyết. Nhờ vậy, các em đã mạnh dạn hơn khi rèn đọc, đã bày tỏ được những khó khăn, vướng mắc mà mình đang gặp phải.

- Ngôn ngữ của tôi: Tôi cần tập để có ngôn ngữ chuẩn, trong sáng, dễ hiểu, truyền cảm, tránh dùng từ có lời lẽ xa lạ, nặng nề giảng văn, bình văn cho người lớn. Lời nhận xét, giải thích phải rõ ràng, tường minh.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

a. Hiệu quả kinh tế:

Với các biện pháp, hình thức hướng dẫn, tôi đã thực hiện trong suốt quá trình giảng dạy, chất lượng tiết dạy lớp tôi được nâng lên rõ rệt. Vì thế, kết quả học tập của học sinh cũng được nâng lên góp phần tiết kiệm thời gian của tiết dạy, thời gian học của các em cũng như thời gian bồi dưỡng học sinh khó khăn trong việc học môn Tiếng Việt, tiết kiệm chi phí trang bị dụng cụ học tập của các em. Đồng thời, góp phần nâng cao tinh thần học tập của các em một cách tích cực.

b. Hiệu quả xã hội

Bậc tiểu học là bậc học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân, chất lượng giáo dục phụ thuộc rất nhiều vào kết quả đào tạo của cả bậc học Tiểu học. Mục tiêu giáo dục Tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học lên Trung học cơ sở. Trong các môn học ở bậc Tiểu học môn Tiếng Việt chiếm vị trí rất quan trọng, giúp các em chiếm lĩnh được tri thức, phát triển thông minh, năng lực tư duy, sáng tạo trong việc viết đoạn văn, bài văn sau này. Góp phần quan trọng vào sự hình thành và phát triển toàn diện về nhân cách cho học sinh.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu,



kể cả áp dụng thử: “không”

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu: “không”

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Trường Xuân, ngày 09 tháng 04 năm 2024

**NGƯỜI NỘ ĐƠN**



**Trần Thị Phương Liên**